



しごとのための にほんご

Japanese Language for Work

职场日语

Tiếng Nhật dành cho công việc

Online Course

网课研修 / Khóa Học Trực Tuyến

12月スタートオンラインコース

むりょう
FREE
免费
Miễn phí

KANSAI / SHIKOKU Online Course

関西・四国広域オンラインコース

在留資格

Status of Residence / 居留资格 / Tư cách lưu trú

永住者、日本人の配偶者等、永住者の配偶者等、定住者など、仕事ができる在留資格の方。

- Permanent residents, spouse or children of Japanese nationals, spouse or children of permanent residents, long-term residents, etc., who have a residence status that allows them to work.
- 永住者、日本人の配偶者等、永住者の配偶者等、定住者等、有工作许可的在留资格者。
- Người cư trú vĩnh trú, có vợ (chồng) là người nhật, người có vợ (chồng) là người cư trú vĩnh trú, người cư trú định trú, người có tư cách (được phép) làm việc hoặc người đang tìm việc, đặc biệt là những người cư trú dài hạn v.v

申込

To apply / 申請 / Cách đăng ký

ハローワーク で申込

Apply at **Hello Work**

请在**公共职业安定所**进行咨询,
办理申请手续

Đăng ký tại Văn phòng ổn định việc
làm **Hello Work**

レベルチェックテスト

Placement Test / 日语水平测试

Bài thi kiểm tra trình độ

筆記

Writing

笔试

Viết



会話

Conversation

会话

Cuộc hội thoại



研修スタート

Training Begins

进修开始

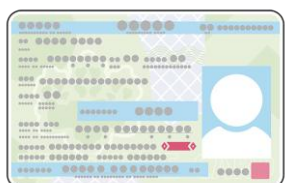
Bắt đầu khóa đào tạo



申込に必要なもの

What you need for application / 申请所需资料

Những thứ cần thiết để đăng kí.



在留カードまたはパスポート

Resident Card or Passport

在留卡或护照

Thẻ lưu trú Hoặc hộ chiếu Bài thi kiểm tra trình độ



ハローワークって？

What is Hello Work?

公共职业安定所是什么？

Hello Work là gì?



通訳がいるハローワーク

The Hello Work offices with interpreters

配备翻译的职业安定所

Hellowork có phiên dịch viên.

No.	レベル Level 等级 Trình độ	コーススケジュール Course Schedule 课程表 Lịch trình khóa học		申込締切 Application Deadline 申请期限 Hạn đăng ký	レベルチェックテスト / Placement test 水平测试 / Tra trình độ	
					筆記 / Writing 笔试 / Viết	会話 / Conversation 会话 / Hội thoại
261	1	11/7 募集終了/Closed				12/2 10:00-
247	2	11/7 募集終了/Closed				12/1 18:00-
259	3	2025/12/12-2026/3/6		募集延長 Extended! 11/18	11/21- 11/28	12/5 18:00-
		月～金 Mon.~Fri. 周一～周五 Thứ 2~Thứ 6	18:00 - 21:00			

レベル / Level / 等级 / Trình độ	
1	初(はじ)めて日本語(にほんご)を勉強(べんきょう)する人(ひと)、日本語(にほんご)が少(すこ)し話(はな)せるが、ひらがな・カタカナの読(よ)み書(か)きが苦手(にがて)な人(ひと)のコースです。 - This class is for people who are studying Japanese for the first time, or who can speak a little Japanese but cannot read or write Hiragana and Katakana very well. - 本课程适合日语初学者以及会说简单日语，但不擅长平假名/片假名读写的学员。 - Đây là khóa học dành cho người mới bắt đầu học tiếng Nhật, và người có thể nói một chút tiếng Nhật, nhưng còn yếu về kỹ năng đọc, viết Hiragana và Katakana.
2	ひらがな・カタカナの読(よ)み書(か)きができ、日本語(にほんご)を少(すこ)し勉強(べんきょう)したことがある人(ひと)のコースです。生活(せいかつ)の中(なか)で日本語(にほんご)での簡単(かんたん)なやり取(と)りが少(すこ)しできる人(ひと)のコースです。 - This class is for people who can read and write Hiragana and Katakana and have studied a little Japanese before. It is also for those who can communicate somewhat in simple Japanese in daily life. - 本课程适合会平假名/片假名读写，学过少量日语的学员。以及在生活中会用日语少量简单交流的学员。 - Đây là khóa học dành cho người đã có thể đọc viết Hiragana và Katakana, đã từng học một chút tiếng Nhật. Khóa học này dành cho người có thể trao đổi đơn giản được một chút bằng tiếng Nhật trong cuộc sống hàng ngày.
3	ひらがな・カタカナや簡単(かんたん)な漢字(かんじ)の読(よ)み書(か)きができ、生活(せいかつ)の中(なか)である程度(ていど)会話(かいわ)ができる人(ひと)のコースです。状況(じょうきょう)や相手(あいて)に合(あ)わせた職場(しょくば)での話(はな)し方(かた)をさらに伸(の)ばしましょう。 - This class is for people who can read and write Hiragana, Katakana and simple Kanji characters, and can carry on conversations in Japanese fairly well in daily life. It is recommended for those who wish to improve their skills in speaking appropriately at work in accordance with the situation or the person being spoken to. - 本课程适合会平假名/片假名及简单汉字的读写，在生活中能进行一定程度日语对话的学员。符合不同场景及交谈对象的职场会话在本项课程学习中会更加进步。 - Đây là khóa học dành cho người có thể đọc viết Hiragana, Katakana và một vài Hán tự đơn giản, có thể giao tiếp ở một mức độ nhất định trong cuộc sống hàng ngày. Hãy phát triển hơn nữa cách giao tiếp tại nơi làm việc sao cho phù hợp phù hợp với tình huống và đối tượng giao tiếp.

No.	JICE調整員 / Local Coordinator 名前 / Name / 姓名 / tên	電話番号 / TEL メール / e-Mail	言語 / Language
261	中村 (Nakamura)	080-4336-0896 tabunka28@softbank.ne.jp	にほんご, English Spanish, Portuguese
247	ブオン (Vuong)	080-4816-0191 tabunka02@softbank.ne.jp	にほんご, tiếng việt
259	佐藤 (Sato)	080-4336-1929 tabunka70@softbank.ne.jp	にほんご, English Spanish, Portuguese

<< 注意事項 Notes 注意事項 Biện pháp phòng ngừa >>

- 申込状況によって、申込受付を早く締切ったり、コース期間が変わったりすることがあります。各コース、A/Bグループの2グループ制となります。指定されたグループから、移動はできません。
- Depending on the number of applications, the application deadline may be closed early, or the course schedule is subject to change. Each course is offered in two groups, A and B. Participants may not switch from their designated (or prearranged) group to the other group.
- 根据申请状态, 申请截止日期可能会提前关闭或课程安排可能会发生变化。 各课程分为A/B组的两组制。从指定的 (或者是规定的) 组里不能更换。
- Tùy thuộc vào tình trạng ứng dụng, thời hạn nộp đơn có thể đóng sớm hoặc lịch trình khóa học có thể thay đổi. Có 2 nhóm A/B cho mỗi khóa học. Không thể di chuyển khỏi nhóm đã được chỉ định (hoặc đã được quy định).

レベルチェックテストについて
Regarding Placement Tests / 关于分班考试 / Giới thiệu về bài kiểm tra xếp lớp

- 「レベルチェックテスト筆記」期間にJICEからE-mailが届きます。この期間にE-mailを確認し、レベルチェックテスト筆記を必ず受けてください。期間内にテストを受けないと、レベルチェックテスト会話や研修が受けられません。研修に参加できるかどうかは、テストの結果で決まります。
- You will receive an e-mail from JICE during the period when the Notice of the <Writing> Placement Test is issued. Check your e-mail and be sure to take the <Writing> Placement Test during this period. Please note that if you do not take the test during this period, you may not be able to take the <Conversation> Placement Test or participate in the program. Whether you can participate in the training will be determined by the test results.
- 申请人数较多时, 可能会提前截止报名时间。JICE会在“水平测试(笔试)通知”期间发送邮件。在此期间请确认邮件, 务必接受水平测试(笔试)。如果在此期间没有应试, 则不得接受水平测试(会话)和研修。是否能参加培训取决于测试结果。
- Email từ JICE sẽ được gửi đến trong khoảng thời gian “Hướng dẫn bài thi kiểm tra trình độ (Viết)”. Hãy đảm bảo đọc email trong khoảng thời gian này và tham gia bài thi kiểm tra trình độ (Viết). Nếu không tham gia bài thi trong khoảng thời gian này, bạn sẽ không thể tham gia bài thi kiểm tra trình độ(cuộc hội thoại) cũng như không thể tham gia khóa đào tạo.

All Rights Reserved, Copyright © 2025, Japan International Cooperation Center.



JICE Website
<https://www.jice.org/tabunka/recruit/>



JICE Facebook
しごとのためのにほんご
<https://www.facebook.com/jice.tabunka/>



FAQ
<https://www.jice.org/tabunka/pdf/online.pdf>



Japan International Cooperation Center
一般財団法人 日本国際協力センター関西支所
〒567-0032 大阪府茨木市西駅前町 5-10 茨木大同生命ビル 2階
TEL : 072-624-8686

All Rights Reserved, Copyright © 2025, Japan International Cooperation Center.

オンライン授業受講 の条件

Requirements for Attending an Online Course / 网课研修听讲的条件

Điều kiện tham gia khóa đào tạo trực tuyến

申込む前に、つぎの1 - 6をかならず確認してください。

Please note the following 6 points before registering.

报名前，请务必先确认下面1 - 6的内容。

Hãy đảm bảo đã xác nhận nội dung từ 1-6 dưới đây trước khi đăng ký.

日本語

1. 通信費用は、すべて自分ではらいます。1カ月に30GB以上の通信量が、かかります。携帯電話や自宅のWi-Fiの契約を確認してください。※コンビニエンスストアやカフェなどの公共Wi-Fiを使って、受講はできません。
2. 受講時間に自分だけが使うことのできるPC、タブレット、スマートフォンなどを用意してください。※スマートフォンでも受講できますが、PCまたはタブレットをおすすめします。
3. 自宅など、一人で参加できる部屋を用意してください。受講中は発言の機会があります。車の中からの受講はできません。
4. レベルチェックテストなどの案内はEメールで連絡します。「@softbank.ne.jp」もしくは「@jice.org」のドメインからメールが受信できるようにしてください。
5. 各コース、A/Bグループの2グループ制となります。指定されたグループから、移動はできません。
6. Zoom、Webブラウザ、e-ラーニングシステムを使います。自分一人で、デバイス(PC,タブレット、スマートフォンなど)が操作できるよう学習してください。

English

1. You are responsible for paying all costs associated with accessing the Internet. The course will use more than 30GB of data per month. Please check your smartphone or home Wi-Fi contract. *You may not use public Wi-Fi networks that are commonly available at convenience stores, cafes, etc.
2. You need to have a PC, tablet, smartphone or other mobile device that you can use exclusively for the duration of your course. *Using a PC or tablet is recommended, although a smartphone may also be used.
3. Please secure a room, such as at home, where you can participate in the program alone. There will be opportunities for you to speak during the program. You may not attend from inside a car.
4. We will contact you about your placement test via email. Please make sure your email account is set so that you can receive emails from the “@softbank.ne.jp” or “@jice.org” domain.
5. Each course is offered in two groups, A and B. Participants may not switch from their designated (or prearranged) group to the other group.
6. You will be using Zoom, a web browser, and an e-learning system. Please be prepared to operate them on your device (PC, tablet, smartphone, etc.) by yourself.

中文

1. 流量费用全部自己负担。1个月消耗30GB以上的流量。请确认手机或自家Wi-Fi的合同内容。*不可以在便利店或咖啡屋等地使用公共Wi-Fi听讲。
2. 听讲时间里需要只能自己专用的电脑、平板电脑、智能手机等终端设备。*可以使用智能手机听讲，但是更为推荐电脑或平板电脑。
3. 请确保在家中等有可以单独上课的房间。在课程中会有机会发言。不能在车里上课。
4. 水平测试等信息通过邮件通知。请设定成为可以接收从“@softbank.ne.jp”或“@jice.org”域名发出的邮件。
5. 各课程分为A/B组的两组制。从指定的（或者是规定的）组里不能更换。
6. 使用Zoom、网络浏览器和电子学习系统。请大家学会自己一个人操作设备（电脑、平板电脑、智能手机等）进行学习。

Tiếng việt

1. Mọi chi phí truyền thông sẽ do cá nhân tự thanh toán. Lưu lượng truyền thông tiêu thụ dự kiến hơn 30GB mỗi tháng nên khuyến nghị bạn hãy sử dụng môi trường không giới hạn lưu lượng truyền thông như Wi-Fi tại nhà mình, v.v...*Không được sử dụng Wi-Fi công cộng như Wi-Fi của cửa hàng tiện lợi hoặc Wi-Fi của quán cà phê để tham gia bài giảng.
2. Bạn cần một thiết bị chỉ một mình bạn sử dụng vào thời gian tham gia bài giảng như máy vi tính, máy tính bảng hoặc điện thoại thông minh, v.v...*Bạn cũng có thể tham gia bài giảng bằng điện thoại thông minh nhưng tốt hơn là hãy sử dụng máy vi tính hoặc máy tính bảng có màn hình lớn.
3. Hãy chuẩn bị một phòng mà bạn có thể tham gia một mình như ở nhà, v.v. Trong quá trình tham gia học, bạn sẽ có cơ hội phát biểu. Không thể tham gia học từ trong xe ô tô.
4. Hướng dẫn về bài thi kiểm tra trình độ, v.v... sẽ được liên lạc qua E-mail. Hãy đảm bảo có thể nhận được email từ domain “@softbank.ne.jp” hoặc “@jice.org”.
5. Có 2 nhóm A/B cho mỗi khóa học. Không thể di chuyển khỏi nhóm đã được chỉ định (hoặc đã được quy định).
6. Sử dụng Zoom, trình duyệt web và hệ thống học trực tuyến. Hãy học cách thức vận hành để tự mình có thể sử dụng thiết bị (máy vi tính, máy tính bảng, điện thoại thông minh, v.v.)